

Số: /UBND-KGVX

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

V/v tăng cường thực hiện “Đợt cao điểm” vận động người tham gia BHXH tự nguyện năm 2024

Kính gửi:

- Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 22/3/2024, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND triển khai “Đợt cao điểm” vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện năm 2024, thời gian từ ngày 01/4/2024 đến ngày 31/5/2024. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố đã quan tâm chỉ đạo, đạt được kết quả khá tích cực, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, ổn định tình hình kinh tế, chính trị tại địa phương.

Theo báo cáo của các huyện, thị xã, thành phố, sau 01 tháng triển khai thực hiện (từ 01/4 đến 30/4/2024), toàn tỉnh đã vận động được 1.953/2.900 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 66,7% kế hoạch tháng 4/2024; lũy kế hết 30/4/2024 có 48.588 người tham gia đạt 77,88% kế hoạch. Bên cạnh một số đơn vị đạt kết quả tốt, vượt kế hoạch tháng 4 như: huyện Tân Yên (phát triển được 371/303 người đạt 122,4%), huyện Hiệp Hòa (phát triển được 404/393 người đạt 102,8%),... vẫn còn một số đơn vị tiến độ chậm: huyện Yên Thế (phát triển được 42/175 người đạt 24%), thị xã Việt Yên (phát triển được 124/369 người đạt 34%).

Để phân đấu hoàn thành chỉ tiêu “Đợt cao điểm”, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh: Tiếp tục bám sát địa bàn được phân công, nhất là các địa phương đạt tỷ lệ thấp để tập trung chỉ đạo. Thường xuyên giữ mối liên hệ với Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT cấp huyện để nắm bắt tiến độ triển khai, phối hợp với cơ quan thường trực đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu “Đợt cao điểm” năm 2024.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch làm việc với Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT cấp xã, tập trung vào các địa phương có tỷ lệ thấp, chưa phát triển được người tham gia BHXH tự nguyện mới để nắm bắt tình hình, đánh giá nguyên nhân, đôn đốc, hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện; tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện “Đợt cao điểm” trước ngày 12/5/2024.

- Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho cơ sở, đảm bảo kịp thời quyền lợi cho người tham gia BHXH tự nguyện theo quy định.

3. Tổ chức dịch vụ thu (Bưu điện tỉnh)

- Chỉ đạo Bưu điện các huyện, thị xã, thành phố tập trung mọi nguồn lực, nhân lực chủ động phối hợp với Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố, các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, UBND các xã, phường, thị trấn chỉ đạo Nhân viên thu BHXH rà soát lập danh sách đối tượng tiềm năng theo địa bàn để tập trung tuyên truyền, vận động, giao chỉ tiêu cho từng nhân viên thu, kiểm điểm tiến độ thực hiện 02 lần/tuần.

- Cần chủ động hơn nữa công tác phối hợp với UBND cấp xã, cấp thôn để có biện pháp tuyên truyền phù hợp với từng địa phương, từng đối tượng, thể hiện rõ được tính ưu việt của chính sách BHXH, tạo niềm tin trong Nhân dân, từ đó Nhân dân tự giác tham gia.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục nghiêm túc thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh về triển khai “Đợt cao điểm” vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện năm 2024 hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT cấp huyện bám sát địa bàn được phân công, đặc biệt là các xã, phường, thị trấn đạt tỷ lệ thấp hoặc chưa có kết quả để tập trung chỉ đạo nắm bắt tiến độ triển khai, phối hợp với cơ quan thường trực đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu “Đợt cao điểm”.

- Yêu cầu Ban Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn đạt kết quả thấp, chưa có người tham gia BHXH tự nguyện trong “Đợt cao điểm” tổ chức đánh giá tiến độ thực hiện, phân tích nguyên nhân, đề ra các giải pháp quyết liệt hoàn thành chỉ tiêu “Đợt cao điểm”. Tích cực phối hợp với Bưu điện huyện, thị xã, thành phố tổ chức các hội nghị truyền thông BHXH tự nguyện để người dân tiếp cận, đăng ký tham gia BHXH tự nguyện mới.

- Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện tăng cường tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên và Nhân dân tham gia BHXH tự nguyện.

Yêu cầu các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện có các vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh về cơ quan thường trực (Bảo hiểm xã hội tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết.

(Kèm theo biểu kết quả thực hiện “Đợt cao điểm” vận động người tham gia BHXH tự nguyện toàn tỉnh đến hết tháng 4/2024)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- BHXH các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, KTTH, TTTT;
 - + Lưu: VT, KGVX.Trang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG NGƯỜI DÂN THAM GIA BHXH TỰ NGUYỆN “ĐỘT CAO ĐIỂM”
(Số liệu đến ngày 30/4/2024)

(Theo Công văn số /UBND-KGVX ngày /5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị tính: người

STT	ĐƠN VỊ	Số người tham gia đến hết 31/12/2023	Số người đã vận động được người tham gia mới năm 2024		Lũy kế số người tham gia BHXH tự nguyện mới từ đầu năm 2024	Số người giảm từ tháng 01 đến 04/2024	Số người lũy kế hết tháng 4/2024 (lấy trên TST 9h30 ngày 03/5/2024)	Kế hoạch năm 2024 (UBND tỉnh)	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch UBND tỉnh năm 2024	Kế hoạch UBND tỉnh giao tháng 4/2024	Tỷ lệ hoàn thành tháng 4/2024	Kế hoạch UBND tỉnh giao tháng 5/2024	Số người còn phải phát triển "Đột cao điểm"
			Quý 1/2024	Tháng 4									
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>		<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>
1	Bắc Giang	4.158	134	95	229	320	4.067	5.087	79,95%	178	53,4%	178	261
2	Yên Thế	2.594	81	42	123	98	2.619	3.364	77,85%	175	24,0%	175	308
3	Tân Yên	5.229	123	371	494	265	5.458	6.455	84,55%	303	122,4%	303	235
4	Lạng Giang	5.697	75	267	342	319	5.720	7.296	78,40%	343	77,8%	343	419
5	Lục Nam	5.569	120	145	265	340	5.494	7.167	76,66%	333	43,5%	333	521
6	Lục Ngạn	6.458	103	172	275	582	6.151	8.666	70,98%	383	44,9%	383	594
7	Sơn Động	3.098	45	88	133	170	3.061	3.856	79,38%	154	57,1%	154	220
8	Yên Dũng	4.516	78	225	303	234	4.585	5.544	82,70%	269	83,6%	269	313
9	Việt Yên	5.056	64	124	188	307	4.937	6.489	76,08%	369	33,6%	369	614
10	Hiệp Hòa	6.366	130	404	534	404	6.496	8.468	76,71%	393	102,8%	393	382
Tổng cộng		48.741	953	1.933	2.886	3.039	48.588	62.392	77,88%	2.900	66,7%	2.900	3.867